

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ



SỐ
NGÀY CẤP

03/09/2013 15:00

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 35 [redacted]

Chứng nhận lần đầu: Ngày 27 tháng 07 năm 2011

Chứng nhận thay đổi lần thứ nhất: Ngày 07 tháng 12 năm 2012

Chứng nhận thay đổi lần thứ hai: Ngày 26 tháng 4 năm 2013

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 101/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định việc đăng ký lại, chuyển đổi và đăng ký đổi Giấy chứng nhận đầu tư của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;

Căn cứ hồ sơ điều chỉnh Giấy Chứng nhận đầu tư do Công ty [redacted] và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 284/SKHĐT-TTXX ngày 08 tháng 4 năm 2013,

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Chứng nhận: **CÔNG TY** [redacted]

Được thành lập tại Bình Định theo Giấy phép đầu tư số: [redacted]/GP-BĐ do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cấp ngày 05 tháng 4 năm 2002; được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 35 [redacted] lần đầu ngày 27/7/2011.

Đăng ký lại doanh nghiệp và dự án đầu tư với nội dung sau:

Điều 1. Nội dung đăng ký kinh doanh:

1. Tên doanh nghiệp:

a) Tên tiếng Việt: **CÔNG TY TNHH** [redacted]

b) Tên tiếng Anh: [redacted] **COMPANY LIMITED**

c) Tên viết tắt: [redacted]

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
3. Địa chỉ trụ sở chính: [redacted] Phường Ghềnh Ráng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

Điện thoại: 056. [redacted] Fax: 056. [redacted]

4. Ngành, nghề kinh doanh:

- Xây dựng và điều hành khu du lịch tiêu chuẩn quốc tế với các loại hình kinh doanh lưu trú và dịch vụ phục vụ du lịch tại khu vực Bãi Dài, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
- Tổ chức dịch vụ bơi lội biển, tàu lượn, dịch vụ thể thao trên biển và tổ chức hoạt động lễ hành theo quy định của Nhà nước Việt Nam;
- Tổ chức đại lý thu đổi ngoại tệ.

5. Vốn điều lệ của doanh nghiệp: 30.527.850.000 VNĐ (Ba mươi tỷ năm trăm hai mươi bảy triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng) tương đương 1.612.500 USD (Một triệu sáu trăm mười hai ngàn năm trăm đô la Mỹ).

6. Chủ sở hữu:

Công ty [redacted]

Trụ sở chính: [redacted], the Netherlands

Giấy chứng nhận thành lập số: [redacted] do Sở Thương mại [redacted] cấp ngày [redacted]

7. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

Họ và tên: Ông [redacted]

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ngày sinh: [redacted] Quốc tịch: Úc

Số hộ chiếu: [redacted] cấp ngày [redacted], tại Úc

Địa chỉ thường trú: [redacted], NSW 2011, Australia.

Chỗ ở hiện nay: [redacted], thành phố [redacted] tỉnh Quảng Nam, Việt Nam.

Điều 2. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án đầu tư:

a) Tên tiếng Việt: DỰ ÁN [redacted]

b) Tên tiếng Anh: PROJECT OF [redacted]

2. Mục tiêu và quy mô của dự án:

- Xây dựng và điều hành khu du lịch tiêu chuẩn quốc tế với các loại hình kinh doanh lưu trú và dịch vụ phục vụ du lịch tại [redacted], phường [redacted], thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
- Tổ chức dịch vụ bơi lội biển, tàu lượn, dịch vụ thể thao trên biển và tổ chức hoạt động lễ hành theo quy định của Nhà nước Việt Nam;

- Tổ chức đại lý thu hồi ngoại tệ.

3. Địa điểm thực hiện dự án: [redacted], Phường [redacted], TP. Quy Nhơn. Diện tích: Dựa vào diện tích đất thuê thực tế theo hợp đồng.

4. Tổng vốn đầu tư: 40.703.800.000 VND (Bốn mươi tỷ bảy trăm lẻ ba triệu tám trăm ngàn đồng) tương đương 2.150.000 USD (Hai triệu một trăm năm mươi ngàn đô la Mỹ).

5. Thời hạn hoạt động của dự án: 35 (Ba mươi lăm) năm, kể từ ngày [redacted]

6. Tiến độ thực hiện dự án: Dự án đang hoạt động.

7. Các ưu đãi đối với dự án: Dự án tiếp tục được hưởng chính sách ưu đãi đầu tư như đã nêu trong Giấy phép đầu tư số: [redacted]/GP-BĐ do Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cấp ngày 05 tháng 4 năm 2002 và Giấy chứng nhận đầu tư số 35 [redacted] ngày 27/7/2011 cho thời gian ưu đãi còn lại. Cụ thể như sau:

7.1. Tiền thuê đất:

Công ty có nghĩa vụ nộp tiền thuê đất hàng năm cho Nhà nước Việt Nam kể từ khi được bàn giao đất trên thực địa, với mức:

- 150 USD/ha/năm trong 10 năm đầu;
- 250 USD/ha/năm trong 10 năm tiếp theo;
- 350 USD/ha/năm trong 15 năm còn lại.

7.2. Thuế thu nhập doanh nghiệp:

- Thuế suất Thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm bằng 15 (mười lăm) % lợi nhuận thu được trong 12 (mười hai) năm đầu kể từ khi dự án bắt đầu hoạt động kinh doanh và bằng 25 (hai mươi lăm) % trong các năm tiếp theo.
- Được miễn Thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 (hai) năm kể từ khi kinh doanh có lãi và giảm 50 (năm mươi) % trong 3 (ba) năm tiếp theo.

7.3. Thuế nhập khẩu:

Được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa để tạo tài sản cố định theo quy định. Nhà đầu tư phải thực hiện các thủ tục và biện pháp bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và an toàn lao động theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Giấy chứng nhận này thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 35 [redacted] ngày 07/12/2012 và được lập thành 02 (hai) bản gốc: 01 bản cấp cho nhà đầu tư, 01 bản lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; sao gửi Văn phòng UBND tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Ngân hàng nhà nước, Công an tỉnh, UBND thành phố Quy Nhơn./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Kê Quốc Dăng 3

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số: 6549 Quyển số: 03

Ngày: 05 tháng 8 năm 2013

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP TP. QUY NHƠN



Nam

Ngô Đình Nam